

HƯƠNG PHI

1734-1788

香妃

Lời mở đầu

Năm Dân Quốc thứ 3 (1914), trong một cuộc triển lãm cổ vật tại khu vực phía nam của Tử Cấm Thành, Bắc Kinh có trưng bày một bức tranh sơn dầu của hoạ sĩ Lang Thế Ninh (郎世寧) tức Giuseppe Castiglione (1688-1766).¹ Bức tranh của Castiglione vẽ một người đàn bà mặc nhung phục, áo giáp, đeo kiếm, đội mũ sắt có tua đỏ trông có vẻ cân nhắc nữ nhi. Bên cạnh bức tranh là một bảng phụ đề giải thích về lai lịch của nó như sau:

Hương Phi là vương phi người bộ tộc Hồi. Xinh đẹp, trời sinh thân thể có dị hương, không cần dùng hương hoa để tắm gội mà vẫn thơm, người trong nước gọi là Hương Phi, cũng còn coi là người đẹp của Trung Thổ. Vua Cao Tông nghe tiếng, khi mở chiến dịch chinh tây, có dặn Triệu Huệ (兆惠) tướng quân cố tìm cho mình người lạ này.



Sau khi Hồi Cương đã bình định, Triệu Huệ bắt được Hương Phi đem về kinh sư. Nhà vua cho xây Bảo Nguyệt Lâu trong cung cho nàng ở. Bên ngoài lâu xây Hồi cung, chung quanh vây màn bằng da mềm, giống như của người Tây Vực. Bên cạnh Võ Anh Điện nhà vua lại cho xây Dục Đức Đường, phỏng theo kiến

¹ Lang Thế Ninh là tu sĩ dòng Jesuit, người Ý Đại Lợi tới Trung Hoa theo phái bộ truyền giáo năm Khang Hi thứ 54 (1715) rồi được triệu vào cung làm hoạ sĩ cho triều đình. Ông còn dạy các hoạ sĩ người Trung Hoa phương pháp của Âu Châu nên đời Thanh các hoạ phẩm mang màu sắc Đông Tây phối hợp. Ông tạ thế tại Bắc Kinh năm Càn Long thứ 31 (1766) thọ 78 tuổi, được vua phong hàm Thị Lang, lại xuất kho 300 lượng bạc để lo tang sự, an táng trong nghĩa địa giáo sĩ ngoài thành Bắc Kinh.

trúc của Thổ Nhĩ Kỳ, tương truyền là nơi để cho Hương Phi tắm. Vua hết sức chiều chuộng, muốn gì được nấy, cốt để nàng khỏi nhớ nhà.

Tuy được sủng ái như thế nhưng lòng nàng vẫn canh cánh không vui, lúc nào cũng mang theo dao sắc trong tay áo, nhấn với mọi người rằng:

- *Quốc phá gia vong, đã quyết đem cái chết để đền bù, nhưng không phải chỉ chết một người con gái mà phải làm cái gì để báo thù cho chủ cũ.*

Ai nấy nghe đều kinh hãi, nhà vua biết rằng không thể khuất phục được nhưng cũng không chịu tha nàng về, cứ giam giữ như thế mấy năm liền. Hoàng thái hậu nghe chuyện này, nhiều lần can vua không nên lui tới nhưng vua không nghe. Một lần khi vua ra khỏi cung, thái hậu cho gọi phi vào thất cổ chết.

Bức hình trên đây là Hương Phi mặc nhung trang, đeo kiếm đứng, có vẻ hiên ngang, chỉ thoáng nhìn cũng biết là gái tiết liệt. Bức tranh này vốn treo trong Dục Đức Đường, do Lang Thế Ninh thủ bút.

Chế độ nội cung nhà Thanh

Theo qui chế của nhà Thanh, nội cung chia làm tám đẳng cấp. Vợ chính của vua là Hoàng Hậu (một người) có địa vị cao nhất. Dưới hoàng hậu là Hoàng Quý Phi (một người), dưới nữa là Quý Phi (một người), dưới nữa là Phi (bốn người) rồi tới Tần (sáu người), Quý Nhân (không hạn định), Thường Tại (không hạn định). Sau chót là cung nữ thường được xếp vào hàng Đáp Ứng (không hạn định)². Vua Càn Long có tới hơn 40 phi tần, số cung nữ thì nhiều hơn thường được chọn trong số con cái các gia đình thuộc Bát Kỳ (Mãn, Hán và Mông) nhưng cũng có cả một số cung nhân người Triều Tiên.

Khi vua Càn Long lên ngôi (1735) ông đã có một gia đình tương đối vững vàng. Mẹ ông còn sống, nhiều phi tần của vua Khang Hi (ông nội ông) cũng còn. Lúc đó, tuy mới 24 tuổi, ông đã có 8 vợ và bốn con, ba trai, một gái. Sau khi lên ngôi, ông lại có thêm nhiều phi tần nhưng cũng chỉ khoảng từ 40 đến 50, không kể số cung nữ, thị tì khoảng hai ba trăm người nữa và khoảng 2000 thái giám hầu hạ. Sinh hoạt trong cung cấm do Nội Vụ Phủ trông coi mọi việc từ lớn đến nhỏ. Những người đàn bà đó sống trong những khu biệt lập trong Tử Cấm Thành, có tường bao quanh, chia ra thành hai khu vực, một khu cho những cung nữ và phi tần của tiên đế, một khu cho đương kim hoàng đế.

Ba năm một lần, các gia đình thuộc Bát Kỳ có con gái đến tuổi thành niên phải đem tiến cung để tuyển làm cung nữ. Mỗi năm một lần họ cũng phải đưa con đến để tuyển

² Chuimei Ho và Bennet Bronson: *Splendors of China's Forbidden City – The Glorious Reign of Emperor Qianlong* (London-New York: Merrell Publishers Limited, 2004) tr. 172-3

làm tì nữ. Tuy nhiên dù cung nữ hay thị tì, nếu may mắn được vua để ý tới vẫn có thể được thăng lên làm cung phi. Những ai không được ngó ngang đến sẽ được cho về năm 25 tuổi. Nhiều người được lên hàng cung phi nhưng rồi sẽ chết già trong cung cấm, chẳng bao giờ được hưởng ơn mưa móc và cũng không bao giờ còn thấy được thân nhân. Chỉ có công chúa đã xuất giá mới thỉnh thoảng được vào cung hay cung nhân nào may mắn có thai mới có người thân vào săn sóc.

Đi tìm chân tướng Hương Phi

Sau khi nhà Thanh bị lật đổ, một phong trào tấn công triều đại phong kiến sau cùng của Trung Hoa, trong đó không hiếm những chuyện giả xen lẫn với thật như bất cứ một chế độ nào vừa cáo chung. Thâm cung bí sử là những chuyện được nhắc đến nhiều nhất nhưng cũng lại bịa đặt nhiều nhất. Đời Càn Long là một thời kỳ dài và cũng có nhiều truyện đặc biệt, từ việc ông là một đứa bé người Hán được đánh tráo vào cung khi còn là một hài nhi, đến những chuyến du hành tưởng tượng mà ông là một hiệp sĩ cứu khổ phò nguy trong “*Càn Long du Giang Nam*” hay những âm mưu tiêu diệt các tổ chức mưu toan “*hưng Hán diệt Mãn*”. Người con gái gốc Hồi có mùi hương thiên phú cũng là một trong những huyền thoại được nảy sinh sau cách mạng Tân Hợi 1911.

Những dật sự ấy ngày càng ly kỳ đến nỗi những học giả cũng đâm ra hoang mang nghi ngờ cả chính sử nhà Thanh và không ít người tìm cách đào sâu vào văn khố để cố tìm cho ra sự thật. Dường như bất cứ hình ảnh người phụ nữ nào chung quanh những tranh vẽ trong nội phủ đời Càn Long cũng đều được đặt thành giả thuyết phải chăng đây là hình ảnh của Hương Phi. Ít nhất có năm bức tranh được nhắc đến:



1/ Người đàn bà mặc nhung trang theo kiểu Âu Châu do Giuseppe Castiglione vẽ đã nhắc tới ở trên (hình 1)



2/ Cũng người đàn bà đó tay vịn vào đốc kiếm, cưỡi ngựa đốm hoa theo sau vua Càn Long, hai người đều mặc nhung phục, nhà vua cưỡi ngựa trắng, đeo cung tên. (hình 2)

3/ Người đàn bà mặc trang phục Âu Châu thời Trung Cổ ngồi bên cạnh một lẵng hoa (hình 3)

4/ Vua Càn Long cưỡi ngựa bắn một con hươu, bên cạnh là một người đàn bà mặc y phục Hồi cũng đang phi trên một con ngựa đốm hoa giơ tay đưa cho ông một mũi tên. Bức tranh này vốn không cho công chúng coi, theo lời dặn của vua Càn Long thì đây là một trong những sưu tập riêng của hoàng

gia. Vì thế nhiều người cho rằng đây chính là Dung Phi, hình ảnh hai người thân cận như thế là một cấm kỵ của thời đại nên vua Càn Long mới không cho người khác trông thấy (hình 4)

5/ Một phụ nữ mặc quần áo Hán tộc, tranh sơn dầu, không rõ xuất xứ chỉ biết vào khoảng cuối thế kỷ 18. Bức hình này được đặt trên nhiều web-sites về Hường Phi nhưng không có gì đích xác (hình 5)



Ngoài ra một số hình cung nhân khác cũng được các nhà nghiên cứu giả định là Hường Phi (các hình 6, 7) Tuy nhiên quan điểm cũng không thống nhất nên vẫn còn là những câu hỏi không có trả lời dứt khoát.

Hường Phi theo dã sử



Theo truyện kể, cha Hường Phi là Hoà Trát Lãi Đài Cát (和札賚台吉). Hoà Trát Lãi (Khoja) hay Hoà Trát Mộc (和卓木) có nghĩa là dòng dõi tiên tri Mohammed, còn Đài Cát là tên của bộ tộc. Nàng xuất thân từ một gia đình nghèo khó, được Hoắc Tập Chiêm (霍集占) là một tù trưởng có thế lực nạp làm tiểu thiếp. Hoắc Tập Chiêm cũng dòng Mohammed thuộc giống người Ả Rập còn nàng thuộc giống dân Ô Tư Biệt Khắc (烏茲別克) nên không cùng họ với nhau. Vua Càn Long nghe tiếng của người đẹp và đặc tính toả hương thơm của nàng nên sai tướng quân Triệu Huệ đem đại quân Mông Cổ, Hán Bát Kỳ binh tấn công vào phía nam Tân Cương, ngầm dặn cố tìm cách bắt sống nàng. Quả nhiên Triệu Huệ

đánh tan quân Hồi vào năm 1759, hai anh em Hoắc Tập Chiêm bị giết, quân Thanh bắt được Hường Phi đem về dâng lên vua Càn Long.

Khi nàng bị bắt về Bắc Kinh, người con gái yêu kiều của vùng Tây Vực ngày đêm chỉ nghĩ đến cố hương mặc dù vua Càn Long hết sức sủng ái. Vua Càn Long cho xây một cung điện theo kiểu người Hồi cho nàng ở, một lầu để nàng ngắm trăng và một hồ theo kiểu Thổ Nhĩ Kỳ để nàng tắm. Cây cối vùng Tân Cương cũng được đem từ xa về để trồng trong ngự uyển.

Tuy được chiều đãi, người đẹp Hồi Cương vẫn nhất định thủ tiết. Quí tướng “*bất đới lan chi nhi tự hương*”³ đã khiến nàng từ một người con gái ở vùng Tây Vực hoang vu thành đệ nhất sủng phi của vua Cao Tông nhưng cũng lại cho nàng một tâm tình bất khuất nên nhất định không chung chăn gối với hoàng đế để bảo toàn danh tiết cùng người chồng cũ. Nàng luôn luôn mang theo một con dao sắc nên nhiều lần vua Cao Tông muốn gần gũi cũng không được.

Cái chết của nàng cũng là một huyền thoại mà người chủ mưu chính là hoàng hậu Ula Nara (Ô Lạt Na Lạp - 烏喇那拉). Việc này khiến cho vua Càn Long nổi giận và hoàng hậu đã cắt tóc gây ra một đại án cung đình. Hai năm sau hoàng hậu từ trần và vua Càn Long không lập hoàng hậu nữa. Cũng có chỗ thì lại bảo là trong khi vua nam tuần, Sùng Khánh (崇慶) thái hậu (1692-1777), mẹ ruột vua Cao Tông đã triệu Hương Phi vào và ban cho giải lụa để nàng tự tử.



Linh cữu của nàng được đem về Tân Cương để chôn trong một thánh địa của gia đình họ Hòa Trác, đời sau gọi là Hương Phi miếu, Hương Phi phần hay Hương Phi mộ. Đến năm 1780, vua Càn Long ra lệnh cho tu bổ nghĩa trang này thành một khu lăng mộ khang trang, hiện nay vẫn còn. Truyền kỳ về Hương Phi được viết thành sách, nhiều chi tiết hoang đường được ghi trong Thanh Bại Loại Sao (清稗類鈔), Thanh Triều dã sử Đại Quan (清朝野史大觀) và Mãn Thanh Thập Tam Triều Cung Vi Bí Sử (滿清十三朝宮闈秘史) ...

Hương Phi theo chính sử

Cứ theo sử sách, Hương Phi thuộc gia đình Kiramet ở phía đông Hồi Cương (Turkestan) sinh năm Ung Chính thứ 12 (1734), không phải do Triệu Huệ bắt được đem hiến vua Càn Long như người ta thường truyền mà do chính người Hồi đem dâng từ trước khi có cuộc chiến. Đàn bà người Hồi không có tên nên dùng họ để gọi, đến khi xuất giá thì dùng tên thánh.

Theo sử nhà Thanh, Hương Phi được gọi dưới cái tên Dung Phi (容妃), chính là danh hiệu mà vua Càn Long phong tặng khi nhập cung. Dung Phi là cũng người duy nhất không thuộc các hạng trên mà là người Hồi Cương. Khi mới vào Giả Mẫu Tư Mộc được xếp vào hàng “*quí nhân*”, sau được thăng lên “*tần*”, và sau cùng được thăng lên “*phi*”

³ 不帶蘭枝而自香 không mang cành lan trong người mà vẫn thơm

năm 1760.⁴ Vua Thanh ban cho nàng cái tên Dung Phi, ý nói là nàng có khuôn mặt tuyệt đẹp. Năm đó nàng đã 27 tuổi.

Việc vua Cao Tông cho xây Bảo Nguyệt Lâu năm Càn Long thứ 23 (1758) để chuẩn bị cho mỹ nhân cũng không đúng. Cứ theo Ngự Chế Bảo Nguyệt Lâu Ký thì nguyên nhân trực tiếp của công trình này là vì bờ phái nam của Thái Dịch Trì (太液池) quá sát với hoàng cung, mỗi lần vua ngự giá thấy không khoáng khoát nên cho xây để có thể ngắm trăng. Tòa lầu đài này cũng xây trước khi Hương Phi nhập cung hai năm.

Ngày rằm tháng giêng năm Càn Long thứ 25 (1760), vua Cao Tông cũng toàn gia ăn yến tại điện Chính Đại Quang Minh vườn Đồng Lạc, trong số khách mời có cả một số thủ lĩnh bộ tộc Hồi Cương như Ngạch Sắc Doãn (額色尹), Đồ Nhĩ Đô⁵ (圖爾都) và gia tộc. Ngày mồng 4 tháng 2, em gái của Đồ Nhĩ Đô phụng chỉ nhập cung, năm đó nàng đã 27 tuổi. Đích thân vua Càn Long tiếp đón người đàn bà nổi tiếng là có mùi hương tự nhiên này, và thăng nàng lên hàng quý nhân ngay không qua những giai đoạn khác, gọi là Hoà quý nhân. Vua Càn Long đặc biệt sủng ái cô gái gốc Hồi, ban thưởng cho nàng nhiều món quý giá, như kim loa ti phượng quan, san hô triều châu ...

Hoà quý nhân nhập cung gặp nhiều chuyện may. Cùng năm đó, mấy cây vải đem từ phương nam lên trồng trong ngự uyển bỗng nhiên sai trái. Riêng cây trong cung của nàng ở có đến hơn 200 trái. Đình thần ai nấy chúc mừng hoàng thượng chinh phục được dị vực, vừa có mỹ nhân lại cả cây trái vùng nhiệt đới, coi nàng như là một phúc tinh cho cả triều đình.

Ngày 16 tháng năm năm Càn Long thứ 27 (1762), hoàng thái hậu giáng chỉ phong Hoà quý nhân là Dung Tần (容嬪), khi đó nàng đã 29 tuổi. Anh nàng là Đồ Nhĩ Đô được thăng lên Phụ Quốc Công.

Mùa xuân năm Càn Long thứ 30 (1765), vua Cao Tông tuần du phương Nam lần thứ tư, mang theo hoàng thái hậu, hoàng hậu, Lệnh quý phi, Khánh quý phi, Dung Tần, Vĩnh thường tại, Ninh thường tại cùng rất nhiều thân nhân, vệ sĩ tổng cộng lên đến hơn 1000 người. Phái đoàn đi qua Tô Châu, Hàng Châu, Giang Ninh, Dương Châu ... các nơi ở Giang Nam. Trên đường đi, nhà vua đặc biệt chăm sóc Dung Tần, nhất là tôn trọng thói tục của Hồi giáo trong việc ăn uống và lễ nghi.

Khi Đông tuần, vua Cao Tông cũng cho Dung Tần theo, tới Thái Sơn, Khúc Phụ, bái yết các lăng miếu tổ tiên người Mãn Châu ở Thịnh Kinh. Ngày 20 tới 24 tháng 8 năm Càn Long thứ 46 (1781), hai lần vua ban thưởng đồ ngự thiện cho phi tần, những người

⁴ Chuimei Ho và Bennet Bronson: *Splendors of China's Forbidden City, The Glorious Reign of Emperor Qianlong* (London và New York : Merrell Publishers Limited 2004) tr. 170

⁵ Turdi

khác được ban thưởng thịt heo rừng, vì biết người Hồi giáo kiêng thịt heo nên riêng Dung Tần được ban thưởng thịt nai và thịt báo.

Tháng 6 năm Càn Long thứ 33 (1768), hoàng thái hậu lại hạ chỉ phong Dung Tần lên làm Dung Phi. Tuân theo ý của hoàng đế, Thưởng Cấp Xứ trong Thanh cung vội vàng sửa soạn nào là triều phục, cát phục, hạng quyển, nhĩ đội ... để nàng mặc. Ngày mồng 6 tháng 10, vua Càn Long sai đại học sĩ Doãn Kế Thiện, nội các học sĩ Mai Vị Tồn làm chánh phó sứ, chính thức sách phong nàng làm Dung Phi, trong sắc viết:

Dung Tần Hoắc Trắc thị, đoan trang, cung kính, nghi biểu nhu thuận, luôn luôn tuân lệnh từ vi (thái hậu), không phạm lỗi trong cung cấm, nay vâng theo từ dụ của thái hậu, phong người làm Dung Phi ...

Năm đó Dung Phi đã 35 tuổi. Dung Phi tính thích ăn trái vải, dưa gang, các loại nho tươi, nho khô và những món ăn của cố hương nên vua Cao Tông tuyển đầu bếp người Hồi nấu ăn cho nàng. Cũng có khi chính nàng nấu ăn rồi mời nhà vua đến ăn thử. Ngày mồng năm năm Càn Long thứ 46 (1781), Dung Phi sai trù sư nấu hai món đặc biệt của người Hồi là “*cốc luân kỷ*” và “*trích phi nhĩ tắc*” đem dâng lên vua. Hai món này có lẽ phiên âm tiếng Hồi, chỉ thấy sách vở giải thích đây là món “*cơm tay cầm*” (ăn bốc theo kiểu người Ấn Độ) và rau xào hành tây, vì lạ miệng nên vua Càn Long khen nức nở.

Kỳ sinh nhật Dung Phi năm nàng 40 tuổi, vua Càn Long ban cho như ý bằng bạch ngọc, tượng ông Thọ bằng ngọc xanh, vô lượng thọ Phật, chén linh chi bằng mã não, bình bằng bạc ... Để cho nàng đỡ nhớ nhà, vua Càn Long cho thành lập một khu phố cho người Hồi đến ở, được mặc y phục Hồi, sinh hoạt như khi còn ở Hồi Cương và cả một thánh đường Hồi giáo ngay tại Bắc Kinh. Tuy nhiên việc này nhiều sử gia giải thích rằng đây là một thủ thuật tâm lý lấy lòng các dân tộc thiểu số chứ chưa hẳn chỉ vì Dung Phi.

Sau khi hoàng hậu thứ hai là Ula Nara (Nhiệm hoàng hậu) qua đời (1766), vua Càn Long không lập hoàng hậu khác. Năm Càn Long thứ 40 (1775), hoàng quý phi bị tội phải xử tử, Dung Phi trở nên người thân cận nhất của hoàng đế. Ngày rằm tháng giêng năm Càn Long 46 (1781), trong buổi yến tiệc ở Viên Minh Viên, Dung Phi được ngồi ngay thủ vị đầu bàn phía tây. Cũng năm đó, tháng 12 tại đại yến ở Càn Thanh Cung, Dung Phi lên ngồi ở bàn phía đông. Ở tuổi 48, Dung Phi được coi như đã lên đến cao điểm của cuộc đời và trở thành người số một trong cung đình nhà Thanh. Năm nàng 50 tuổi, tuy đã lớn tuổi nhưng vua Càn Long vẫn sủng ái như thường, lại thưởng như ý và chín món đồ cổ, chín tấm gấm đoạn và chín đồng tiền bằng bạc, ý chúc nàng sống lâu đến 99 tuổi. Tuy nhiên từ năm Càn Long thứ 50 (1785) trở về sau, Dung Phi sức khỏe suy giảm và ít thấy xuất hiện công khai nữa.

Ngày 14 tháng 4 năm Càn Long thứ 53 (1788), vua Càn Long ban cho Dung Phi 10 quả quýt. Đây là lần sau cùng nàng được vua ban thưởng. Năm ngày sau, 19 tháng 4, Dung

Phi từ trần, hưởng thọ 55 tuổi. Trước khi lìa đời, Dung Phi đem hết quần áo, dụng cụ, các món trân ngoạn nàng có được trong những năm qua phân phát hết cho các cung tần, phi tử, cung nữ, thị tỳ ...

Vua Càn Long hết sức đau lòng về cái chết của Dung Phi nên tổ chức tang lễ thật trọng thể, bản thân ông không thiết triều ba ngày đã đành, các hoàng tử và đại thần cũng phải mặc tang phục trong ba ngày đó.

Năm 1979, khi Dự Lăng Phi Viên ở Đông Lăng gần Bắc Kinh bị kẻ trộm đào xới và nước mưa xoi mòn, các nhà nghiên cứu tìm ra một ngôi mộ mà trên đầu quan tài có viết mấy hàng chữ Hồi thép vàng, chính là đoạn đầu trong kinh Coran. Nắp quan tài cũng có mấy hàng chữ Hồi, bên trong quan tài có long bào, mũ miện, bảo thạch... Người ta cũng còn tìm thấy một bộ xương người, bím tóc, mũ cát tường, ngọc như ý, hà bao, trân châu, ngọc mắt mèo ... đều là vật dụng ban thưởng cho hàng phi. Những chuyên gia sau khi xem xét đều xác quyết đây chính là mộ của Dung Phi, người mà dân chúng thường gọi là Hương Phi. Người ta cũng thấy bím tóc đã có nhiều sợi bạc chứng tỏ khi từ trần Dung Phi đã lớn tuổi và tài liệu ghi chép trong cung nhà Thanh không sai.

Từ những khám phá đó, nhiều nhà nghiên cứu đã lục lại sử sách để tìm hiểu thêm về sự ưu đãi của vua Cao Tông với vị phi người Hồi và đi đến kết luận rằng những đồn đại và truyền thuyết về nàng phần lớn không đúng với sự thật. Việc sủng ái người phi tần này phần lớn do chính sách thu phục người thiểu số mà nhà Thanh theo đuổi hơn là tình cảm cá nhân. Dung Phi chết năm 1788 (Càn Long thứ 53), còn Hoàng Thái Hậu Sùng Khánh đã qua đời từ năm 1777 (Càn Long thứ 42), trước Dung Phi 11 năm. Việc bà sai người thất cổ Dung Phi không thể có được. Còn ngôi mộ ở Tân Cương thực ra chỉ là một nghĩa trang gia tộc của người Hồi nhưng vì muốn thu hút khách du lịch và kẻ tò mò nên người ta đã cố tình nói mập mờ là *mộ Hương Phi* nhưng đúng ra phải là *khu mộ của gia tộc Dung Phi* mới phải.

Những sử gia Trung Hoa cũng đặt vấn đề về sự chân xác về bức hình của Giuseppe Castiglione có thực là Dung Phi hay chỉ là một người đàn bà nào khác. Người con gái mặc áo kiểu Hồi Cương đưa mũi tên cho vua Càn Long cũng người cho rằng chỉ là công chúa Hoà Hiếu, cô con gái thứ mười được vua Càn Long rất yêu quý thường cho đi theo mỗi khi săn bắn. Tuy nhiên giả thuyết này không vững vàng vì công chúa Hòa Hiếu sinh ra khi vua Càn Long đã 65 tuổi, tuy có theo vua cha đi săn nhưng khi đó cô còn rất nhỏ, năm 14 tuổi xuất giá lấy Phong Thân Ân Đức (con trai Hòa Khôn), trong khi trong hình vua Cao Tông trông còn trắng kiện lắm, không phải là một ông già sắp xỉ 80. Những bức hình mỹ nữ khác có thể là bất cứ cung nhân hay phụ nữ quý tộc nào, không chắc gì đã là Dung Phi.

Những truyền kỳ về nàng càng nhiều đến nỗi trong dân gian có đến hai người hoàn toàn khác nhau, một nàng Hương Phi thần kỳ, lãng đãng và một Dung Phi là sủng thiếp của vua Càn Long.

Dung Phi có thực sự mang những huyền thoại của Hương Phi hay không cũng là một câu hỏi. Cứ theo tính cách riêng của vua Càn Long, dường như vị hoàng đế này có thói “*yêu ai yêu cả đường đi*” mà thái độ đối xử của ông lắm khi thiên lệch, khó có thể giải thích theo lối bình thường. Khi Lê Duy Kỳ còn là “*con cờ*” của ông, ông phong vương cho Mẫn Đế từ khi còn chưa tìm ra tung tích, sai Tôn Sĩ Nghị đem cả sắc thư, ấn tín để khi vừa chiếm được Thăng Long là cử hành đại lễ ngay. Đến khi ông này thất bại phải chạy qua nương náu bên Tàu thì ông lại cay nghiệt quá đỗi, chỉ thị cho tỉnh thần chỉ cho “*vừa đủ ăn*”, lại ngầm ra lệnh bạc đãi thầy trò nhà Lê đến “*sống dở chết dở*”. Đối với Tôn Sĩ Nghị, tội “*ngộ thất quân cơ*” nặng là thế, ông cũng tha cho, lại còn phủ dụ, triệu về kinh làm việc trong Quân Cơ Xứ. Nhiều tướng lãnh khác phạm những tội nhỏ bằng con kiến ông cũng đem ra “*chính pháp*”, có khi gia hình đến cả tông tộc, thân nhân.

Việc ông về già sủng ái một gã “*bất học vô thuật*” là Hoà Khôn đến nay còn là một câu hỏi lớn mà nhiều sử gia giải thích mỗi người một cách, kể cả việc cho rằng ông có máu đồng tính luyến ái trong một mức độ nào đó. Riêng với Hương Phi, người đẹp gốc Hồi này cũng đã tốn nhiều giấy mực. Khuôn mặt của nàng theo nét vẽ rất chân thực của Giuseppe Castiglione thì dường như không phải là bậc quốc sắc thiên hương theo quan điểm chủ quan của người viết bài này (xem hình đính kèm). Có thể ngoài khuôn mặt, nàng còn những dị thuật nào khác của người vùng Trung và Nam Á chăng?

Người Ba Tư, Ấn Độ ... cho tới ngày nay vẫn nổi tiếng về nghệ thuật phòng the. Khi nhập cung nàng đã khá lớn tuổi – 27 tuổi – ... hơi già so với những phi tần khác tiến cung từ khi mới 13, 14. Rất có thể nàng không còn là trinh nữ vì ở thời đó tuổi ngoài 20 chưa lấy chồng đã là một chuyện không bình thường. Việc nàng được nhập cung lý do chính yếu là một thủ thuật ngoại giao để thu phục người Hồi hơn là sắc đẹp hay dị tướng của người con gái đã luống tuổi. Hay vì bản chất phóng khoáng của một người sống trên đồng cỏ là một món lạ cho hoàng đế thay thế những cung tần nhằm chán được huấn luyện để chiều chuộng đáng chí tôn, không được biểu lộ xúc cảm và thường rất thụ động khi được ban phát ơn mưa móc?

Hương Phi thân thể có dị hương cũng đáng để chúng ta bàn cãi. Có sách cho rằng nàng tên thật là Giả Mẩu Tư Mộc (賈姆孜木), tên thánh là Hi Phách Nhĩ Hãn (希帕爾汗) có nghĩa là “*rất thơm*”. Chính từ cái tên này mà nàng được gọi là Hương Phi chứ không phải như người đời thêu dệt là có mùi thơm thiên phú.

Tuy nhiên cũng có thể trời sinh nàng có một hương vị đặc biệt. Những dân tộc vùng Trung Đông và Trung Á vẫn nổi tiếng là thân thể nặng mùi hơn các sắc dân khác. Việc toả ra một mùi hương khác thường không phải là chuyện hiếm trong y khoa, có điều

phần lớn những mùi hương đó không được ưa thích và bị coi là một trạng thái bệnh tật. Chứng tộc, cách sinh sống, tình trạng vệ sinh và thực phẩm dùng hàng ngày đều là những yếu tố góp phần vào việc tạo một mùi vị riêng mà những người tinh tế có thể nhận ra được bằng mũi. Lịch sử còn ghi nhận “*hơi thở của Alexander the Great có mùi hoa tử la lan (violet) và quần áo lót của ông có hương thơm tự nhiên này*”⁶. Cũng có người khi cảm xúc lại tiết ra một mùi đặc biệt giống như xạ hương (odor of musk) mà người Trung Hoa thường cho rằng có tính chất gợi dục (aphrodisiac effect of odors).

Thời Trung Cổ những mệnh phụ thường ban thưởng cho các hiệp sĩ những vật dụng nhỏ của mình cũng là một dạng kích thích để họ gắng sức khi chiến đấu. Không hiếm những người đàn ông mê say một người đàn bà chỉ vì mùi hương đặc biệt của họ có khi không chỉ ở thân thể mà còn ở giày, khăn tay, đồ lót, quần áo ... mà danh từ chuyên môn gọi là fetichism. Trong một bữa tiệc do hoàng đế xứ Navare thiết đãi, vua Henry đệ Tam đã vô tình chùi mặt bằng một chiếc khăn tay của Maria of Cleves và lập tức bị mùi mồ hôi còn vương trên đó quyến rũ khiến ông không thể kháng cự đến nỗi thành sàm sỡ với nàng mặc dù cô gái đã là vị hôn thê của hoàng tử xứ Condé.⁷ Nhiều nơi, kể cả một số vùng quê ở miền Bắc nước ta, trai gái cũng có tục trao đổi vật tùy thân để làm kỷ niệm, cũng là một dụng ý dùng mùi hương để thêm gắn bó. Chính thế mà một nhà thơ đã “*xếp tàn y lại để dành hơi*” khi người vợ thân yêu của mình khuất bóng. Ca dao Việt Nam cũng có câu:

Chim khôn ăn trái nhãn lồng,

Thia lia quen chậu, vợ chồng quen hơi.

Những quan điểm về sắc đẹp lại rất tương đối – cái đẹp của con cóc đực là con cóc cái –thơm đối với người này chắc gì đã vừa mũi người khác. Sầu riêng là một loại trái cây quý ở nước ta trong khi có quốc gia cấm bán ở nơi công cộng, đừng nói gì đem lên máy bay hay xe khách.

Trong thế giới loài vật, một mùi đặc biệt để quyến rũ phái tính khác trong mùa động tình lại càng thông thường. Chó đực có thể ngửi thấy mùi của chó cái cách vài dặm. Con bò xạ (musk-ox), hải ly (beaver) ... có những hạch ở bộ phận sinh dục toả mùi rất nặng. Nhiều giống bướm đêm cũng dùng mùi hương để gọi đàn.

Điểm thứ hai là sự tương đồng giữa bản tính của vua Càn Long và Hương Phi. Vua Càn Long là một người hiếu võ. Trong những tranh vẽ về ông không ít những cảnh ông muốn chứng tỏ mình là một vị hoàng đế thích sức mạnh, từ cảnh ông sử dụng súng điểu thương bắn một con hươu, đến cảnh ông cầm cung bắn một con hươu khác, khi thì đánh hổ, lúc cưỡi ngựa mặc nhung y ... Biệt hiệu ông chọn lúc cuối đời là Thập Toàn Lão

⁶ George M. Gould, M.D. và Walter L. Pyle, M.D. : *Anomalies and Curiosities of Medicine* (NY: Bell Publishing Co. 1896) tr. 398

⁷ Gould, sđd tr. 402

Nhân chủ yếu để dương danh về mười chiến công oanh liệt cũng là một dấu hiệu. Thành thử việc ông sủng ái Hương Phi cũng có thể vì nàng gốc Hồi, bản chất du mục có phần nào tương đồng với cá tính của ông, không ẻo lả, thụ động như những phi tần khác. Trong hơn chục bức tranh vẽ phi tần của vua Cao Tông, dường như ai ai cũng có nét đẹp truyền thống rất mảnh mai, riêng Hương Phi lại mặc nhung phục vẻ ngang tàng, giáp trụ theo kiểu Ý Đại Lợi càng làm nổi bật điểm cá tính mạnh mẽ.

Cũng như Nguyễn Huệ sau khi chiến thắng quân Thanh được vua Càn Long hết sức ưu đãi (xem thêm *Bảo Kiến hay Bảo Tắt*, biên khảo của Nguyễn Duy Chính), việc Hương Phi được sủng ái có thể cũng là một ẩn ức tâm lý của vị vua thích chinh phục. Nhiều người trong chúng ta cũng thích những nét đẹp và cá tính hơi ngổ ngáo. Việc Nguyễn Huệ chấp nhận làm phiên thần hay việc Hương Phi bằng lòng nhập cung đã khiến cho tự ái của ông được thoả mãn, tưởng như mình đã vượt qua được một ngọn núi cao.

Kết luận

Sau khi nhà Thanh bị lật đổ, phong trào tranh đấu của các dân tộc thiểu số, nhất là những quốc gia trước đây đã bị Thanh triều xâm chiếm và sáp nhập đã khiến cho nhiều truyền kỳ lịch sử bị bóp méo và phóng đại. Câu chuyện về người phi tần có mùi thơm kia cũng là một. Chính Kim Dung cũng đưa nàng vào một thiên tình sử dưới cái tên Hương Hương công chúa trong truyện Thử Kiếm Giang Sơn (Thư Kiếm Ân Cừ Lục).

Cuộc đời Hương Phi được vẽ vờ thành tiểu thuyết, văn thơ, ca kịch và tuồng hát và đã có thời rất phổ biến trên văn đàn, trở thành một biểu tượng của thành phần bị trị chống lại nhà cầm quyền. Người ta nhấn mạnh đến sự mâu thuẫn giữa dân tộc với dân tộc, giữa triều đình phong kiến với thành phần bị áp bức nên không khỏi nguy tạo một số chi tiết, nhất là những chi tiết đó lại ly kỳ, khó kiểm chứng.

Thứ nữa, những dật sự thường tách rời con người ra khỏi hoàn cảnh, tạo cho vua Càn Long những suy nghĩ và phản ứng của một người bình thường, một tình yêu say mê một chiều, có đi mà không có lại. Những kiến trúc Hồi giáo, thánh đường, thị tứ của người dân vùng Tây Vực ngay tại Bắc Kinh càng khiến cho câu chuyện trở nên có vẻ thật hơn. Tuy nhiên, đời sống của một vị hoàng đế, nhất là hoàng đế nhà Thanh ở một giai đoạn thịnh trị không bình thường như chúng ta, nhất là ông vua đó gần như bị câu thúc bởi những luật lệ hết sức nghiêm khắc, và cũng hết sức bận rộn, mọi chuyện ăn ngủ đều phải theo một thời khoá biểu chặt chẽ.

Gần đây, khi những sôi nổi có nhuộm màu chính trị đã qua đi, một số nhà nghiên cứu đào sâu trong văn khố và đến tận Tân Cương để truy lùng nguồn gốc và tìm hiểu sự thực. Những khám phá mới đã trả lại vai trò của nàng trong lịch sử nhưng trong dân chúng câu chuyện về nàng vẫn được truyền tụng theo cái người ta muốn nghe về một người con gái hương sắc vẹn toàn.

Nguyễn Duy Chính
Tháng 9 năm 2004